Topic 2B: My house

Ex 1: Sắp xếp các chữ cái để có từ hoàn chỉnh và nối với nghĩa tương ứng:

_e__	1. suoHe	_____	a. Áp phích
____	2. givLni room	_____	b. Phòng bếp
____	3. ihtnKec	_____	c. Phòng ngủ
____	4. mdoBero	_____	d. Giường
____	5. draGen	_____	~~e. Ngôi nhà~~
____	6. hBrmtoao	_____	f. Nhìn
____	7. soakBoec	_____	g. Tủ sách
____	8. aCrih	_____	h. Phòng khách
____	9. tPseor	_____	i. Bức tường
____	10. Wlla	_____	j. Phòng tắm
____	11. dBe	_____	k. Cái ghế
____	12. ooLk	_____	l. Vườn

Ex 2: Nghe và chọn cụm từ thích hợp để điền vào chỗ trống:

This is my house. It is big. There is a living room, a kitchen, three bedrooms and a garden. (1) ___a_____ a bathroom (2) _____ each bedroom. This is my bedroom. (3) _____ small. There is a bed, a desk, a chair, and a bookcase. There is a big poster on the wall. (4) _____! (5) _____ three balls. (6) _____ under the bed.

~~a. There is~~	d. I have
b. Inside	e. They are
c. look	f. It's

LIVEWORKSHEETS

Ex 3: -Viết lại các câu sau theo thứ tự đúng để tạo thành đoạn văn hoàn chỉnh.

-Thay một số thông tin của bạn vào bài văn và quay video gửi lên nhóm*.

a) There is a bathroom inside each bedroom.

b) There is a living room, a kitchen, three bedrooms and a garden.

c) They are under the bed.

d) This Is my house. It is big.

e) There is a bed, a desk, a chair, and a bookcase.

f) This is my bedroom. It's small.

g) There is a big poster on the wall. Look! I have three balls.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

*Quét mã QR code để gửi video lên nhóm facebook và nhận góp ý, quà tặng.

LIVEWORKSHEETS